

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 2236/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 24 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc duyệt điều chỉnh Kế hoạch sử dụng đất năm 2022
của huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ (lần 2)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Phú Thọ về việc quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Phú Thọ về việc thông qua Danh mục các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng phải thu hồi đất; danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa phải chuyển mục đích thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận; danh mục các dự án chuyển tiếp tại Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 16/7/2019 của HĐND tỉnh; danh mục các dự án điều chỉnh, bổ sung tại các Nghị quyết của HĐND tỉnh đang còn hiệu lực; danh mục các dự án chuyển mục đích đất trồng lúa thuộc thẩm quyền chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ chấp thuận;

Căn cứ Quyết định số 3497/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 trên địa bàn huyện Tân Sơn; Quyết định số 1793/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt Điều chỉnh Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Tân Sơn (lần 1);

Theo đề nghị của UBND huyện Tân Sơn (Tờ trình số 1109/TTr-UBND ngày 05/8/2022) và đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường (Tờ trình số 566/TTr-TNMT ngày 19/8/2022).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của UBND huyện Tân Sơn với các nội dung chủ yếu sau:

1. Phân bổ diện tích các loại đất

- Điều chỉnh diện tích đất nông nghiệp là: 64.587,16 ha, giảm 0,97 ha so với Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 đã được phê duyệt. Cụ thể:

+ Điều chỉnh diện tích đất trồng lúa là: 3.207,71 ha, giảm 0,16 ha so với Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 đã được phê duyệt.

+ Điều chỉnh diện tích đất chuyên trồng lúa nước là: 2.596,26 ha, giảm 0,16 ha so với Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 đã được phê duyệt.

+ Điều chỉnh diện tích đất rừng sản xuất là: 29.248,67 ha, giảm 1,80 ha so với Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 đã được phê duyệt.

+ Điều chỉnh diện tích đất nông nghiệp khác là: 32,42 ha, tăng 0,99 ha so với Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 đã được phê duyệt.

- Điều chỉnh diện tích đất phi nông nghiệp là: 3.838,61 ha, tăng 0,97 ha so với Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 đã được phê duyệt. Cụ thể:

+ Điều chỉnh diện tích đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã là: 1.619,51 ha tăng 0,01 ha so với Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 đã được phê duyệt.

+ Điều chỉnh diện tích đất ở nông thôn là: 871,74 ha tăng 0,96 ha so với Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 đã được phê duyệt.

Các chỉ tiêu diện tích khác giữ nguyên theo Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Tân Sơn đã được UBND tỉnh phê duyệt.

Biểu 01: Chỉ tiêu diện tích các loại đất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Tân Sơn

TT	CHỈ TIÊU	MÃ	Diện tích Kế hoạch đã duyệt (ha)	Diện tích Điều chỉnh Kế hoạch (ha)	So Sánh tăng, giảm (ha)
	Tổng diện tích tự nhiên		68.858,26	68.858,26	
1	Đất nông nghiệp	NNP	64.588,13	64.587,16	-0,97
1.1	Đất trồng lúa	LUA	3.207,87	3.207,71	
	<i>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</i>	LUC	2.596,42	2.596,26	-0,16
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	906,48	906,48	
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	6.822,18	6.822,18	
1.4	Đất rừng sản xuất	RSX	29.250,47	29.248,67	-1.80

TT	CHỈ TIÊU	MÃ	Diện tích Kế hoạch đã duyệt (ha)	Diện tích Điều chỉnh Kế hoạch (ha)	So Sánh tăng, giảm (ha)
1.5	Đất rừng phòng hộ	RPH	9.294,92	9.294,92	
1.6	Đất rừng đặc dụng	RDD	14.508,82	14.508,82	
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	565,96	565,96	
1.8	Đất nông nghiệp khác	NKH	31,43	32,42	+0,99
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	3.837,64	3.838.61	+0,97
2.1	Đất quốc phòng	CQP	24,85	24,85	
2.2	Đất an ninh	CAN	2,05	2,05	
2.3	Đất cụm công nghiệp	SKN	25,5	25,5	
2.4	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	11,5	11,5	
2.5	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	38,14	38,14	
2.6	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS	117,45	117,45	
2.7	Đất sản xuất vật liệu xây dựng	SKX	6,24	6,24	
2.8	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	1.619,50	1.619,51	+0,01
2.9	Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH			
2.10	Đất khu vui chơi giải trí công cộng	DKV	871,665	871,665	
2.11	Đất ở nông thôn	ONT	870,78	871,74	+0,96
2.12	Đất ở tại đô thị	ODT			
2.13	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	19,2	19,2	
2.14	Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	DTS	0,71	0,71	
2.15	Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN	1,66	1,66	
2.16	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	1.096,25	1.096,25	
2.17	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	0,11	0,11	
2.18	Đất phi nông nghiệp khác	PNK	1,44	1,44	
3	Đất chưa sử dụng	CSD	432,49	432,49	0

2. Danh mục công trình điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Tân Sơn

Tổng số dự án điều chỉnh, bổ sung trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Tân Sơn là 03 dự án, trong đó: Dự án bổ sung mới: 02 dự án; Dự án điều chỉnh: 01 dự án.

(Chi tiết có phụ biểu 02 kèm theo).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Tân Sơn; tham mưu

thực hiện việc thu hồi, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh quyết định theo kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

2. UBND huyện Tân Sơn có trách nhiệm:

- Tổ chức công bố công khai điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất; đơn đốc chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện tốt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

- Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng nội dung điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý sử dụng đất, giải quyết kịp thời các tranh chấp về đất đai, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai, vi phạm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện Tân Sơn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Trọng Tấn

**PHỤ BIỂU 02: DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2022
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TÂN SƠN**

(Kèm Quyết định số: 2236/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Phú Thọ)

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Căn cứ pháp lý											
				LUC	RSX	HNK	CLN	NTS	DTL	DGT	ONT	NTD	SON	CSD	
I	Dự án bổ sung KHSDD năm 2022														
1	Khu dân cư nông thôn khu Lũng, xã Văn Luông, huyện Tân Sơn	Xã Văn Luông	0,96	0,16	0,8										NQ số 06/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Phú Thọ
2	Dự án Trại chăn nuôi lợn khép kín tại khu Quế, xã Thu Cúc, huyện Tân Sơn	Xã Thu Cúc	0,99		0,99										NQ số 05/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Phú Thọ
II	Dự án đã được phê duyệt trong KHSDD năm 2022 nay điều chỉnh														
1	Chống quá tải TBA Kim Thượng 1, Mỹ Thuận 1, Văn Luông 5, Minh Đài 3, Minh Đài 4, Thu Cúc 1	Các xã: Kim Thượng; Mỹ Thuận; Văn Luông; Minh Đài; Thu Cúc	0,066	0,039	0,01		0,014			0,003					NQ số 06/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh.